

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu qua mạng Gói thầu: Cung cấp dịch vụ tổ chức Hội nghị/Hội thảo/Họp chuyên môn thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm Dịch vụ tổ chức Hội nghị, Hội thảo và Họp chuyên môn năm 2026 bằng nguồn kinh phí Dự án “Thúc đẩy hoạt động khí hậu - sức khỏe đối với bệnh sốt xuất huyết tại Việt Nam” (Dự án CHOA) do Mạng lưới Pasteur tài trợ thuộc dự toán mua sắm Dịch vụ tổ chức Hội nghị, Hội thảo và Họp chuyên môn năm 2026 bằng nguồn kinh phí Dự án “Thúc đẩy hoạt động khí hậu - sức khỏe đối với bệnh sốt xuất huyết tại Việt Nam” (Dự án CHOA) do Mạng lưới Pasteur tài trợ

VIỆN TRƯỞNG VIỆN PASTEUR THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 4775/QĐ-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Khoa, Phòng, Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-PAS ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh, cập nhật Quyết định số 172/QĐ-PAS ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các Khoa, Phòng, Trung tâm trực thuộc Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 280/QĐ-PAS ngày 12 tháng 05 năm 2026 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm Dịch vụ tổ chức Hội nghị, Hội thảo và Hợp chuyên môn năm 2026 bằng nguồn kinh phí Dự án “Thúc đẩy hoạt động khí hậu - sức khỏe đối với bệnh sốt xuất huyết tại Việt Nam” (Dự án CHOA) do Mạng lưới Pasteur tài trợ;

Căn cứ Quyết định số 338/QĐ-PAS ngày 29 tháng 05 năm 2026 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt E-HSMT Gói thầu: Cung cấp dịch vụ tổ chức Hội nghị/Hội thảo/Hợp chuyên môn thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm Dịch vụ tổ chức Hội nghị, Hội thảo và Hợp chuyên môn năm 2026 bằng nguồn kinh phí Dự án “Thúc đẩy hoạt động khí hậu - sức khỏe đối với bệnh sốt xuất huyết tại Việt Nam” (Dự án CHOA) do Mạng lưới Pasteur tài trợ thuộc dự toán mua sắm Dịch vụ tổ chức Hội nghị, Hội thảo và Hợp chuyên môn năm 2026 bằng nguồn kinh phí Dự án “Thúc đẩy hoạt động khí hậu - sức khỏe đối với bệnh sốt xuất huyết tại Việt Nam” (Dự án CHOA) do Mạng lưới Pasteur tài trợ;

Căn cứ báo cáo đánh giá E - HSĐT số 01/2026/BB-TCG ngày 17 tháng 07 năm 2026 của Tổ chuyên gia;

Căn cứ biên bản đối chiếu tài liệu ngày 23 tháng 07 năm 2026;

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của Gói thầu: Cung cấp dịch vụ tổ chức Hội nghị/Hội thảo/Họp chuyên môn, bao gồm:

1. Thông tin về gói thầu:

- Số E-TBMT: IB2600218758
- Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ tổ chức Hội nghị/Hội thảo/Họp chuyên môn;
- Giá gói thầu: 1.325.992.720 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm hai mươi lăm triệu, chín trăm chín mươi hai ngàn, bảy trăm hai mươi đồng*);
- Tên chủ đầu tư: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh trong nước qua mạng, một giai đoạn một túi hồ sơ;
- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định;
- Thời gian thực hiện gói thầu: 06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;

2. Thông tin về nhà thầu trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Giá dự thầu (VNĐ, có VAT)	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch (nếu có), giảm giá (nếu có) (VNĐ, có VAT)	Giá trúng thầu (VNĐ, có VAT)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Du lịch Quốc tế Hòa Bình	0102720141	1.007.786.000	1.007.786.000	1.007.786.000	06 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	09 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

3. Thông tin về nhà thầu không trúng thầu:

Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm.

4. Thông tin về dịch vụ trúng thầu:

Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Giao Phòng Kế hoạch Tổng hợp và các đơn vị có liên quan căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Phòng Kế hoạch Tổng hợp và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó viện trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Tổ CNTT – Phòng HCQT (để thực hiện đăng tin trên website của Viện);
- Lưu: VT, KHTH.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Vũ Trung

Phụ lục I

THÔNG TIN VỀ NHÀ THẦU KHÔNG TRÚNG THẦU

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PAS ngày tháng năm 2026 của Viện trưởng
Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Tên Nhà thầu	Mã số thuế	Lý do không trúng thầu
1	CÔNG TY TNHH LIÊN HỢP VẬN TẢI VÀ DU LỊCH VI.TRA.CO	vn0400447748	Nhà thầu không được xếp hạng thứ nhất
2	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ RTO	vn0313100972	Nhà thầu không được xếp hạng thứ nhất
3	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG NGUỒN NHÂN LỰC ĐÀ NẴNG	vn0401880471	Nhà thầu không được xếp hạng thứ nhất

Phụ lục II

CHI TIẾT DANH MỤC DỊCH VỤ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PAS ngày tháng năm 2026 của Viện trưởng Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

I. Danh mục chi tiết:

STT	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
1	Hoạt động thành lập nhóm kỹ thuật về quan trắc khí hậu và sức khỏe, tổ chức cuộc họp thứ nhất cho các nhóm kỹ thuật theo hình thức trực tiếp, gồm:				35.620.000
1.1	Ăn trưa	34	Phần	450.000	15.300.000
1.2	Giải khát giữa giờ	34	Phần	100.000	3.400.000
1.3	Phòng ở	12	Đêm	1.250.000	15.000.000
1.4	Bút bi	15	Cây	10.000	150.000
1.5	Sổ tay	15	Quyển	35.000	525.000
1.6	Bìa nút	15	Cái	5.000	75.000
1.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	15	Bộ	78.000	1.170.000
2	Hội thảo 1: Đánh giá các nguồn dữ liệu về khí hậu và sức khỏe hiện có về mức độ phù hợp và chất lượng, gồm:				190.512.000
2.1	Hội trường	3	Ngày	18.000.000	54.000.000
2.2	Ăn trưa	72	Phần	400.000	28.800.000
2.3	Phòng ở	96	Đêm	1.090.000	104.640.000
2.4	Bút bi	24	Cây	10.000	240.000
2.5	Sổ tay	24	Quyển	35.000	840.000
2.6	Bìa nút	24	Cái	5.000	120.000

STT	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
2.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	24	Bộ	78.000	1.872.000
3	Hội thảo 2: Tổ chức hội thảo nhóm kỹ thuật sau giai đoạn thí điểm, gồm:				68.620.000
3.1	Hội trường	1	Ngày	14.000.000	14.000.000
3.2	Ăn trưa	34	Phần	400.000	13.600.000
3.3	Phòng ở	34	Đêm	1.150.000	39.100.000
3.4	Bút bi	15	Cây	10.000	150.000
3.5	Sổ tay	15	Quyển	35.000	525.000
3.6	Bìa nút	15	Cái	5.000	75.000
3.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	15	Bộ	78.000	1.170.000
4	Hoạt động thành lập nhóm kỹ thuật về quan trắc khí hậu và sức khỏe, tổ chức cuộc họp trực tuyến phối hợp trực tiếp cho các nhóm kỹ thuật, gồm:				2.502.000
4.1	Giải khát giữa giờ	9	Phần	150.000	1.350.000
4.2	Bút bi	9	Cây	10.000	90.000
4.3	Sổ tay	9	Quyển	35.000	315.000
4.4	Bìa nút	9	Cái	5.000	45.000
4.5	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	9	Bộ	78.000	702.000
5	Hoạt động thành lập nhóm kỹ thuật về quan trắc khí hậu và sức khỏe, tổ chức cuộc họp thứ hai cho các nhóm kỹ thuật theo hình thức trực tiếp, gồm:				33.920.000
5.1	Ăn trưa	34	Phần	400.000	13.600.000
5.2	Giải khát giữa giờ	34	Phần	100.000	3.400.000
5.3	Phòng ở	12	Đêm	1.250.000	15.000.000

STT	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
5.4	Bút bi	15	Cây	10.000	150.000
5.5	Sổ tay	15	Quyển	35.000	525.000
5.6	Bìa nút	15	Cái	5.000	75.000
5.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	15	Bộ	78.000	1.170.000
6	Hội thảo 3: Thiết lập quy trình phối hợp giữa ngành y tế và ngành khí tượng nhằm phục vụ phân tích dữ liệu và dự báo chung, đồng thời bước đầu phổ biến Trung tâm Quan trắc Khí hậu - Sức khỏe, gồm:				67.520.000
6.1	Hội trường	1	Ngày	16.000.000	16.000.000
6.2	Ăn trưa	22	Phần	400.000	8.800.000
6.3	Phòng ở	34	Đêm	1.200.000	40.800.000
6.4	Bút bi	15	Cây	10.000	150.000
6.5	Sổ tay	15	Quyển	35.000	525.000
6.6	Bìa nút	15	Cái	5.000	75.000
6.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	15	Bộ	78.000	1.170.000
7	Hội thảo 4: Tập huấn sử dụng dashboard Cảnh báo sớm Sốt xuất huyết cho hệ thống y tế dự phòng các tỉnh/thành phố khu vực phía Nam, gồm:				279.932.000
7.1	Hội trường	3	Ngày	18.000.000	54.000.000
7.2	Ăn trưa	60	Phần	250.000	15.000.000
7.3	Phòng ở	186	Đêm	1.090.000	202.740.000
7.4	Bút bi	64	Cây	10.000	640.000
7.5	Sổ tay	64	Quyển	35.000	2.240.000

STT	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính	Đơn giá	Thành tiền
7.6	Bìa nút	64	Cái	5.000	320.000
7.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	64	Bộ	78.000	4.992.000
8	Hội thảo 5: Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm sau khi áp dụng các công cụ dự báo sốt xuất huyết, gồm:				145.416.000
8.1	Hội trường	2	Ngày	18.000.000	36.000.000
8.2	Phòng ở	94	Đêm	1.100.000	103.400.000
8.3	Bút bi	47	Cây	10.000	470.000
8.4	Sổ tay	47	Quyển	35.000	1.645.000
8.5	Bìa nút	47	Cái	5.000	235.000
8.6	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	47	Bộ	78.000	3.666.000
9	Hội thảo, hội nghị trực tuyến và hội nghị nhằm giới thiệu Hệ thống Quan trắc tới các bên liên quan tại Việt Nam và Mạng lưới Pasteur khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, gồm:				183.744.000
9.1	Hội trường	3	Ngày	13.000.000	39.000.000
9.2	Phòng ở	126	Đêm	1.100.000	138.600.000
9.3	Bút bi	48	Cây	10.000	480.000
9.4	Sổ tay	48	Quyển	35.000	1.680.000
9.5	Bìa nút	48	Cái	5.000	240.000
9.6	Phô tô và đóng cuốn tài liệu	48	Bộ	78.000	3.744.000
Tổng cộng					1.007.786.000
		Số tiền bằng chữ: Một tỷ không trăm lẻ bảy triệu bảy trăm tám mươi sáu nghìn đồng			

II. Mô tả dịch vụ:

2.1. Yêu cầu chung:

2.1.1. Điều chỉnh thời gian:

- Thời gian thực hiện các hoạt động thuộc phạm vi gói thầu có thể được điều chỉnh. Việc điều chỉnh thời gian theo thông báo nêu trên không làm thay đổi đơn giá và các điều kiện khác của Hợp đồng. Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh sẽ thông báo cho nhà thầu tối thiểu 05 (năm) ngày trước thời điểm thực hiện.

2.1.2. Thông báo và cung cấp các dịch vụ:

- Thời điểm cung cấp các hạng mục văn phòng phẩm, ăn trưa, giải khát giữa giờ được Chủ đầu tư thông báo cho nhà thầu trước tối thiểu 01 (một) ngày làm việc so với thời gian diễn ra Chương trình.

- Nhà thầu có trách nhiệm chuẩn bị và cung cấp đúng tiến độ theo thông báo của Chủ đầu tư.

2.1.3. Công tác chuẩn bị và bảo đảm vận hành:

- Nhà thầu phải hoàn thành toàn bộ công tác chuẩn bị hội trường và các hạng mục liên quan (bao gồm tài liệu, văn phòng phẩm) trước ít nhất 12 giờ so với thời gian tổ chức và duy trì trạng thái sẵn sàng hoạt động liên tục đến khi kết thúc chương trình (ngoại trừ hạng mục hoa tươi được cung cấp trước ít nhất 02 giờ).

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo đảm tính ổn định, an toàn và liên tục của các hoạt động trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với các rủi ro, tổn thất về tài sản và con người phát sinh do lỗi của Nhà thầu hoặc trong phạm vi các hoạt động do Nhà thầu thực hiện theo Hợp đồng.

2.1.4. Tiến độ, chất lượng và bảo mật:

- Nhà thầu cam kết bảo đảm tiến độ, chất lượng và kết quả đầu ra theo đúng yêu cầu kỹ thuật, phạm vi công việc và thời gian quy định.

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo mật toàn bộ thông tin, hình ảnh, tư liệu, nội dung liên quan đến chương trình; không được sử dụng hoặc tiết lộ dưới bất kỳ hình thức nào ngoài mục đích thực hiện Hợp đồng. Mọi vi phạm gây thiệt hại, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm và bồi thường theo quy định.

2.1.5. Yêu cầu đối với Hội thảo/Hội nghị có yêu cầu dịch vụ thuê hội trường tại khách sạn.

a) Điều kiện pháp lý của địa điểm:

- Địa điểm tổ chức phải có đầy đủ giấy phép, chứng nhận về phòng cháy chữa cháy hoặc giấy tờ hợp lệ khác có giá trị pháp lý tương ứng còn hiệu lực trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ.

b) Tiêu chuẩn khách sạn:

- Được tổ chức tại khách sạn đạt tiêu chuẩn tối thiểu 3 sao.

- Nhà thầu phải đề xuất cụ thể tên khách sạn cho từng nội dung; được phép đề xuất từ 01 đến nhiều phương án cho cùng một nội dung. Đối với mỗi phương án đề xuất, nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh hạng sao khách sạn do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực.

- Trường hợp đề xuất nhiều phương án, trong quá trình thực hiện Hợp đồng, căn cứ điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức, nhà thầu lựa chọn 01 khách sạn trong số các phương án đã đề xuất để cung cấp dịch vụ, bảo đảm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT và phù hợp với lịch chương trình do Chủ đầu tư thông báo.

c) Nguyên tắc tổ chức:

- Các hạng mục hội trường, giải khát, ăn trưa của Hội thảo/Hội nghị phải được tổ chức tại cùng một khách sạn/địa điểm. Không chấp nhận việc bố trí phân tán tại nhiều khách sạn/địa điểm khác nhau.

d) Dịch vụ kèm theo

- Nhà thầu phải bảo đảm cung cấp đầy đủ các dịch vụ theo tiêu chuẩn hạng sao của khách sạn tổ chức, bao gồm: hỗ trợ kỹ thuật, lễ tân, dọn dẹp vệ sinh và các dịch vụ phục vụ cần thiết trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ.

e) Thời gian sử dụng hội trường

- **Buổi sáng:** 07h30 – 12h30

- **Buổi chiều:** 13h30 – 18h00

- Nhà thầu phải bố trí hội trường, trang thiết bị và nhân sự sẵn sàng hoạt động trong toàn bộ khung thời gian này.

f) Thời gian phục vụ giải khát giữa giờ và ăn trưa

- Giải khát giữa giờ: phục vụ theo khung giờ quy định trong lịch chương trình do Chủ đầu tư phê duyệt. Nhà thầu có trách nhiệm làm việc với khách sạn để bố trí nhân sự, vật tư, bảo đảm phục vụ đúng hoặc không muộn hơn khung giờ này, không làm gián đoạn chương trình.

- Ăn trưa: phục vụ trong thời gian không quá 02 giờ, phù hợp với lịch chương trình do Chủ đầu tư phê duyệt.

- Nhà thầu phải điều phối và tổ chức dịch vụ đúng khung thời gian nêu trên, không làm ảnh hưởng tiến độ, nội dung và chất lượng chương trình.

g) Yêu cầu cơ sở vật chất hội trường

Mỗi hội trường phải bảo đảm:

- Có khu vực giải khát riêng biệt, đủ không gian phục vụ số lượng đại biểu theo quy mô hội nghị/hội thảo.

- Có nhà vệ sinh (WC) riêng biệt, bố trí gần khu vực họp, bảo đảm thuận tiện cho người tham dự.

- Có Hệ thống biển chỉ dẫn, bảng hướng dẫn.

- Có hệ thống ánh sáng, điều hòa, âm thanh, internet (wifi) bảo đảm chất lượng, ổn định, phù hợp quy mô hội trường và yêu cầu của chương trình. Trường hợp hệ thống hiện hữu không đáp ứng yêu cầu, Nhà thầu có trách nhiệm chủ động bố trí, tăng cường hoặc bổ sung thiết bị; không được viện dẫn điều kiện sẵn có của địa điểm để làm ảnh hưởng đến chương trình.

- Đảm bảo an toàn an ninh trật tự và an toàn cháy nổ theo quy định hiện hành.

- Toàn bộ thiết bị phải hoạt động liên tục, ổn định trong suốt thời gian chương trình; Nhà thầu phải chuẩn bị nguồn điện, pin, thiết bị và phương án kỹ thuật dự phòng. Mọi sự cố phát sinh liên quan đến thiết bị, điện, kết nối thuộc trách nhiệm của Nhà thầu và không được xem là căn cứ miễn trừ nghĩa vụ thực hiện hợp đồng.

Trang thiết bị trình chiếu tối thiểu:

- Máy tính xách tay trình chiếu: Có khả năng kết nối đồng bộ với hệ thống âm thanh và hệ thống màn hình trình chiếu (màn hình LED hoặc màn chiếu – máy chiếu) của hội trường.

- Hệ thống màn hình trình chiếu:

+ Màn hình LED hoặc màn chiếu kết hợp máy chiếu phải phù hợp với quy mô hội trường, đảm bảo chất lượng hiển thị rõ, tầm nhìn đầy đủ cho tất cả người tham dự.

+ Trường hợp hệ thống hiện hữu của địa điểm không đáp ứng yêu cầu, Nhà thầu có trách nhiệm bố trí, tăng cường hoặc bổ sung thiết bị cần thiết để bảo đảm chất lượng. Nhà thầu không được lấy lý do điều kiện sẵn có của địa điểm để làm ảnh hưởng đến chương trình.

+ Loại màn chiếu (màn hình LED hay màn chiếu kết hợp máy chiếu) sẽ được xác định theo yêu cầu chi tiết của từng hội nghị, hội thảo, cuộc họp chuyên môn quy định tại mục Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật chi tiết.

- Bút trình chiếu.

h) Yêu cầu khác

- Nhà thầu có trách nhiệm làm việc với khách sạn để bố trí hội trường phù hợp với các yêu cầu quy định tại E-HSMT và nội dung chương trình do Chủ đầu tư thông báo. Trong quá trình triển khai, trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu thay đổi sang hội trường khác trong cùng khách sạn với tiêu chuẩn, quy mô đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại E-HSMT, Nhà thầu phải phối hợp với khách sạn để bố trí lại hội trường và không được yêu cầu bổ sung chi phí liên quan đến việc thiết lập, sắp xếp hoặc chuẩn bị hội trường.

2.1.6. Dịch vụ lưu trú tại khách sạn (Phòng ở):

- Địa điểm:

+ Đối với các Hội thảo/Hội nghị tổ chức tại khách sạn (theo mục 2.1.5): Phòng ở có thể bố trí tại khách sạn tổ chức hội thảo/hội nghị hoặc tại khách sạn lân cận, nhưng không cách địa điểm tổ chức quá 300 m (theo tuyến đường đi bộ ngắn nhất xác định trên Google Maps).

+ Đối với các hoạt động được tổ chức tại Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh: Phòng ở được bố trí tại Khách sạn không cách Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh quá 2 km (theo tuyến đường đi bộ ngắn nhất xác định trên Google Maps).

- Khách sạn lưu trú đạt tiêu chuẩn tối thiểu 3 sao (Đã bao gồm ăn sáng buffet tại khách sạn). Nhà thầu phải đề xuất cụ thể tên khách sạn cho từng nội dung; được phép đề xuất từ 01 đến nhiều phương án cho cùng một nội dung. Đối với mỗi phương án đề xuất, nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh hạng sao khách sạn do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn hiệu lực. Trường hợp đề xuất nhiều phương án, trong quá trình thực hiện Hợp đồng, căn cứ điều kiện thực tế tại thời điểm tổ chức, nhà thầu lựa chọn 01 khách sạn trong số các phương án đã đề xuất để cung cấp dịch vụ, bảo đảm đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của E-HSMT và phù hợp với lịch chương trình do Chủ đầu tư thông báo.

- Diện tích phòng: Diện tích mỗi phòng tối thiểu 25 m².

- Trang thiết bị, tiện nghi: Phòng ở phải được trang bị đầy đủ tiện nghi theo tiêu chuẩn khách sạn hạng sao tương ứng, tối thiểu bao gồm: giường, điều hòa không khí, hệ thống nước nóng, nhà vệ sinh khép kín, tivi, nước uống, bàn làm việc, máy sấy tóc và các tiện ích cơ bản khác, bảo đảm đủ điều kiện lưu trú, sinh hoạt và làm việc cho đại biểu trong suốt thời gian tham dự chương trình.

- Đảm bảo an toàn an ninh trật tự và an toàn cháy nổ theo quy định hiện hành.

2.1.7. Yêu cầu chung về tiêu chuẩn phục vụ và định lượng khẩu phần giải khát giữa giờ và ăn trưa

- Nhà thầu phải đảm bảo đơn vị cung ứng dịch vụ có đầy đủ giấy phép, chứng nhận về đạt tiêu chuẩn về An toàn thực phẩm theo quy định hiện hành hoặc giấy tờ hợp lệ khác có giá trị pháp lý tương ứng còn hiệu lực trong suốt thời gian cung cấp dịch vụ.
- Sau khi được lựa chọn là đơn vị trúng thầu, nhà thầu phải gửi thực đơn chi tiết để Chủ đầu tư xem xét, thống nhất trước thời điểm tổ chức tối thiểu 2 ngày; mọi thay đổi (nếu có) phải được Chủ đầu tư chấp thuận trước khi thực hiện.
- Nhà thầu có trách nhiệm xây dựng định lượng khẩu phần đối với từng món ăn và đồ uống, bảo đảm đầy đủ theo tiêu chuẩn thực đơn quy định trong E-HSMT và đã được Chủ đầu tư thống nhất; không được tự ý cắt giảm định lượng hoặc thay đổi chất lượng món ăn.
- Đối với các dịch vụ giải khát và ăn trưa tổ chức tại khách sạn: chất lượng dịch vụ giải khát giữa giờ và ăn trưa phải phù hợp với tiêu chuẩn hạng sao của khách sạn tổ chức, bao gồm chất lượng món ăn/thức uống đạt tiêu chuẩn về An toàn thực phẩm theo quy định hiện hành, chất lượng phục vụ và dụng cụ, cơ sở vật chất phục vụ (chén, đĩa, ly, khăn bàn và các trang thiết bị liên quan).
- Đối với các dịch vụ giải khát và ăn trưa tổ chức tại Viện Pasteur TP.HCM, căn cứ khu vực do Chủ đầu tư bố trí, Nhà thầu có trách nhiệm tự bảo đảm đầy đủ thiết bị chuẩn bị/phục vụ thực phẩm, bàn ghế, bàn tiệc, khăn trải bàn, dụng cụ ăn uống (chén, đĩa, ly muống, đũa), thiết bị giữ nóng/làm lạnh, phương tiện vận chuyển, nhân sự phục vụ và các vật dụng cần thiết khác để phục vụ theo đúng tiêu chuẩn đã quy định trong E-HSMT. Nhà thầu chịu trách nhiệm bố trí, lắp đặt, thu dọn, vệ sinh khu vực phục vụ sau khi kết thúc, đồng thời bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm và phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

2.1.8. Nhân sự:

- Nhà thầu phải bố trí ít nhất 01 đầu mối liên hệ chính chịu trách nhiệm điều phối chung và liên hệ với Chủ đầu tư trong suốt quá trình chuẩn bị và tổ chức chương trình.

- Nhà thầu phải bố trí nhân sự kỹ thuật âm thanh, ánh sáng, công nghệ thông tin (CNTT) và nhân sự điều phối tại hội trường, bảo đảm chương trình được vận hành liên tục, đúng tiến độ và chất lượng.
- Các đầu mối chính của Nhà thầu phải phản hồi trong thời gian tối đa 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Trong thời gian diễn ra chương trình, các yêu cầu phát sinh phải được phản hồi và xử lý ngay, bảo đảm thông tin thông suốt và không làm gián đoạn chương trình.
- Nhà thầu có trách nhiệm phối hợp với địa điểm tổ chức để bố trí nhân sự, thời gian, không gian và điều kiện kỹ thuật phù hợp, bảo đảm việc tổng duyệt chương trình được thực hiện theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

2.1.9. Nguyên tắc thanh toán:

- Số lượng dịch vụ thực tế có thể thay đổi và được thanh toán theo khối lượng nghiệm thu thực tế (hợp đồng theo đơn giá cố định).
- Đơn giá chào là đơn giá cố định, đã bao gồm thuế giá trị gia tăng, chi phí vận chuyển, lắp đặt, chi phí phát sinh do thay đổi thời gian theo thông báo của Chủ đầu tư và các chi phí cần thiết khác để bảo đảm dịch vụ được cung cấp đầy đủ theo yêu cầu quy định tại E-HSMT. Nhà thầu không được yêu cầu thanh toán bổ sung đối với các nội dung thuộc phạm vi công việc của gói thầu.

2.2. Danh mục, số lượng, yêu cầu kỹ thuật chi tiết.

- Các yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Mục 2.2 là phần cụ thể hóa và là bộ phận không tách rời của các yêu cầu chung tại Mục 2.1; Nhà thầu có trách nhiệm đồng thời tuân thủ đầy đủ cả Mục 2.1 và Mục 2.2 khi thực hiện từng hạng mục của Hợp đồng.
- Địa điểm tổ chức, phạm vi dịch vụ và các hạng mục kèm theo của từng hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn được xác định theo Bảng Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Mục 2.2.

Bảng Danh mục, số lượng và yêu cầu kỹ thuật chi tiết

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
1	Hoạt động thành lập nhóm kỹ thuật về quan trắc khí hậu và sức khỏe, tổ chức cuộc họp thứ nhất cho các nhóm kỹ thuật theo hình thức trực tiếp, gồm:	Viện Pasteur TP.HCM – Địa chỉ số 167 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Tháng 6/2026				
1.1	Ăn trưa			Phần	34		- Ăn theo kiểu bàn tiệc (set menu), phục vụ tại bàn. - Tiêu chuẩn thực đơn tối thiểu: + Khai vị: 3 món, gồm 1 món gỏi, 1 món mặn và 1 món súp. + 04 món chính, bảo đảm đa dạng nguyên liệu, bao gồm các nhóm: thịt bò, gia cầm, cá biển và hải sản khác (như tôm, mực, nghêu, cua). + 01 món lẩu. + 01 món tráng miệng: trái cây/bánh/chè. + Nước uống: nước suối và nước ép trái cây/nước ngọt/nước trái cây, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. + Thực đơn thay đổi theo ngày. - Có phục vụ khăn giấy và khăn lạnh, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. - Thời gian phục vụ dự kiến: 02 ngày - Số lượng người dự kiến/ngày: 17 người/ngày.
1.2	Giải khát giữa giờ			Phần	34		- Thời gian phục vụ dự kiến: 02 ngày, mỗi ngày gồm 02 buổi (sáng và chiều). - Số lượng người dự kiến sử dụng giải khát/ngày: 17 người/ngày. - Thực đơn được thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 02 loại trái cây, 02 loại bánh, 02 loại thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Đơn giá chào thầu là đơn giá cho 01 phần/người/ngày, bao gồm đầy đủ suất giải khát của cả 02 buổi trong ngày.
1.3	Phòng ở			Đêm	12		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 02 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 06 người.
1.4	Bút bi			Cây	15		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh
1.5	Sổ tay			Quyển	15		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/quyển.

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
1.6	Bìa nút			Cái	15		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
1.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	15		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.
2	Hội thảo 1: Đánh giá các nguồn dữ liệu về khí hậu và sức khỏe hiện có về mức độ phù hợp và chất lượng, gồm:	Tại thành phố Cần Thơ. Thuộc các khu vực trung tâm của thành phố	Tháng 6/2026				
2.1	Hội trường			Ngày	03	Tối thiểu 32 người	- Bàn ghế sẽ được bố trí theo kiểu lớp học. Bàn được phủ khăn, ghế có phủ áo ghế và cột nơ. - Có tối thiểu 1 bục phát biểu, 01 micro cổ ngỗng kèm bục phát biểu, 01 lẵng hoa cho bục phát biểu, đồng thời bố trí 02 lẵng hoa cho bàn đại biểu VIP. - Có bố trí bàn lễ tân để ban tổ chức tiếp đón đại biểu. - Cung cấp bảng tên mica đặt trên bàn đại biểu VIP, bao gồm thiết kế,

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							in và lắp nội dung tên, chức danh đại biểu theo danh sách do Chủ đầu tư cung cấp; số lượng cụ thể sẽ được thông báo khi triển khai thực tế. - Có cung cấp bảng trắng, bút lông, bảng lật. - Có tối thiểu 2 micro không dây. - Cung cấp nước uống đóng chai dung tích tối thiểu 500 ml cho đại biểu tham dự; số lượng 02 chai/người/ngày. - Trang thiết bị và công cụ trình chiếu, gồm: + Có tối thiểu 01 Hệ thống màn hình trình chiếu: màn hình LED + Có tối thiểu 1 máy tính xách tay sử dụng cho trình chiếu. + Có tối thiểu 1 bút trình chiếu. - Phục vụ giải khát giữa giờ trong suốt thời gian thuê hội trường, trong đó: + 1 ngày phục vụ 2 buổi, gồm: buổi sáng và buổi chiều. - Thực đơn thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 2 loại trái

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							cây, 2 loại bánh ngọt, 2 loại bánh mặn, 2 thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Số phần phục vụ trong 1 buổi là 32 phần, 1 người/phần.
2.2	Ăn trưa			Phần	72		- Ăn theo kiểu bàn tiệc (set menu), phục vụ tại bàn. - Có phòng riêng hoặc khu vực riêng đảm bảo không gian lịch sự, yên tĩnh. - Tiêu chuẩn thực đơn tối thiểu: + Khai vị: 3 món, gồm 1 món gỏi, 1 món mặn và 1 món súp. + 04 món chính, bảo đảm đa dạng nguyên liệu, bao gồm các nhóm: thịt bò, gia cầm, cá biển và hải sản khác (như tôm, mực, nghêu, cua). + 01 món lẩu. + 01 món tráng miệng: trái cây/bánh/chè. + Nước uống: nước suối và nước ép trái cây/nước ngọt/nước trái cây, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. + Thực đơn thay đổi theo ngày. - Có phục vụ khăn giấy và khăn lạnh, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. - Thời gian phục vụ dự kiến: 03 ngày - Số lượng người dự kiến/ngày: 24 người/ngày.
2.3	Phòng ở			Đêm	96		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 03 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 32 người.
2.4	Bút bi			Cây	24		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh
2.5	Sổ tay			Quyển	24		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/quyển.
2.6	Bìa nút			Cái	24		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
2.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	24		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.
3	Hội thảo 2: Tổ chức hội thảo nhóm kỹ thuật sau giai	Tại khu vực trung tâm của phường	Tháng 8 hoặc 9/2026				

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
	đoạn thí điểm, gồm:	Vũng Tàu/thành phố Hồ Chí Minh					
3.1	Hội trường			Ngày	01	Tối thiểu 17 người	- Bàn ghế sẽ được bố trí theo kiểu lớp học. Bàn được phủ khăn, ghế có phủ áo ghế và cột nơ. - Có tối thiểu 1 bục phát biểu, 01 micro cổ ngỗng kèm bục phát biểu, 01 lẵng hoa cho bục phát biểu, đồng thời bố trí 02 lẵng hoa cho bàn đại biểu VIP. - Có bố trí bàn lễ tân để ban tổ chức tiếp đón đại biểu. - Cung cấp bảng tên mica đặt trên bàn đại biểu VIP, bao gồm thiết kế, in và lắp nội dung tên, chức danh đại biểu theo danh sách do Chủ đầu tư cung cấp; số lượng cụ thể sẽ được thông báo khi triển khai thực tế. - Có cung cấp bảng trắng, bút lông, bảng lật. - Có tối thiểu 2 micro không dây. - Cung cấp nước uống đóng chai dung tích tối thiểu 500 ml cho đại biểu tham dự; số lượng 02 chai/người/ngày. - Trang thiết bị và công cụ trình chiếu, gồm: + Có tối thiểu 01 Hệ thống màn hình trình chiếu: có thể sử

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							dụng màn hình LED hoặc màn chiếu kết hợp máy chiếu. + Có tối thiểu 1 máy tính xách tay sử dụng cho trình chiếu. + Có tối thiểu 1 bút trình chiếu. - Phục vụ giải khát giữa giờ trong suốt thời gian thuê hội trường, trong đó: + 1 ngày phục vụ 2 buổi, gồm: buổi sáng và buổi chiều. - Thực đơn thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 2 loại trái cây, 2 loại bánh ngọt, 2 loại bánh mặn, 2 thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Số phần phục vụ trong 1 buổi là 17 phần, 1 người/phần.
3.2	Ăn trưa			Phần	34		- Ăn theo kiểu bàn tiệc (set menu), phục vụ tại bàn. - Có phòng riêng hoặc khu vực riêng đảm bảo không gian lịch sự, yên tĩnh. - Tiêu chuẩn thực đơn tối thiểu: + Khai vị: 3 món, gồm 1 món gỏi, 1 món mặn và 1 món súp. + 04 món chính, bảo đảm đa

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							dạng nguyên liệu, bao gồm các nhóm: thịt bò, gia cầm, cá biển và hải sản khác (như tôm, mực, nghêu, cua). + 01 món lẩu. + 01 món tráng miệng: trái cây/bánh/chè. + Nước uống: nước suối và nước ép trái cây/nước ngọt/nước trái cây, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. + Thực đơn thay đổi theo ngày. - Có phục vụ khăn giấy và khăn lạnh, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. - Thời gian phục vụ dự kiến: 02 ngày. - Số lượng người dự kiến/ngày: 17 người/ngày.
3.3	Phòng ở			Đêm	34		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 02 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 17 người.
3.4	Bút bi			Cây	15		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
3.5	Sổ tay			Quyển	15		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/1 quyển.
3.6	Bìa nút			Cái	15		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
3.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	15		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.
4	Hoạt động thành lập nhóm kỹ thuật về quan trắc khí hậu và sức khỏe, tổ chức cuộc họp trực tuyến phối hợp trực tiếp cho các nhóm kỹ thuật, gồm:	Viện Pasteur TP.HCM – Địa chỉ số 167 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Tháng 7/2026				

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
4.1	Giải khát giữa giờ			Phần	9		- Thời gian phục vụ: 01 ngày, gồm 02 buổi (sáng và chiều). - Số lượng người dự kiến sử dụng giải khát/ngày: 09 người/ngày. - Thực đơn được thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 02 loại trái cây, 02 loại bánh, 02 loại thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Đơn giá chào thầu là đơn giá cho 01 phần/người/ngày, bao gồm đầy đủ suất giải khát của cả 02 buổi trong ngày.
4.2	Bút bi			Cây	9		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh
4.3	Sổ tay			Quyển	9		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/quyển.
4.4	Bìa nút			Cái	9		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
4.5	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	9		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt.

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							- Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.
5	Hoạt động thành lập nhóm kỹ thuật về quan trắc khí hậu và sức khỏe, tổ chức cuộc họp thứ hai cho các nhóm kỹ thuật theo hình thức trực tiếp, gồm:	Viện Pasteur TP.HCM - Địa chỉ số 167 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Tháng 7/2026				
5.1	Ăn trưa			Phần	34		- Ăn theo kiểu bàn tiệc (set menu), phục vụ tại bàn. - Tiêu chuẩn thực đơn tối thiểu: + Khai vị: 3 món, gồm 1 món gỏi, 1 món mặn và 1 món súp. + 04 món chính, bảo đảm đa dạng nguyên liệu, bao gồm các nhóm: thịt bò, gia cầm, cá biển và hải sản khác (như tôm, mực, nghêu, cua). + 01 món lẩu. + 01 món tráng miệng: trái cây/bánh/chè. + Nước uống: nước suối và nước ép trái cây/nước ngọt/nước

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							trái cây, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. + Thực đơn thay đổi theo ngày. - Có phục vụ khăn giấy và khăn lạnh, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. - Thời gian phục vụ dự kiến: 02 ngày. - Số lượng người dự kiến/ngày: 17 người/ngày.
5.2	Giải khát giữa giờ			Phần	34		- Thời gian phục vụ dự kiến: 02 ngày, mỗi ngày gồm 02 buổi (sáng và chiều). - Số lượng người dự kiến sử dụng giải khát/ngày: 17 người/ngày. - Thực đơn được thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 02 loại trái cây, 02 loại bánh, 02 loại thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Đơn giá chào thầu là đơn giá cho 01 phần/người/ngày, bao gồm đầy đủ suất giải khát của cả 02 buổi trong ngày.

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
5.3	Phòng ở			Đêm	12		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 02 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 06 người.
5.4	Bút bi			Cây	15		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh
5.5	Sổ tay			Quyển	15		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/quyển.
5.6	Bìa nút			Cái	15		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
5.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	15		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.
6	Hội thảo 3: Thiết lập quy trình phối hợp giữa ngành y tế và ngành khí tượng nhằm phục vụ phân tích dữ liệu và dự báo chung, đồng thời bước đầu phổ biến Trung tâm Quan trắc Khí hậu –	Tại đặc khu Phú Quốc. Thuộc khu vực trung tâm	Tháng 9 hoặc tháng 10/2026				

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
	Sức khỏe, gồm:						
6.1	Hội trường			Ngày	01	Tối thiểu 17 người	- Bàn ghế sẽ được bố trí theo kiểu lớp học. Bàn được phủ khăn, ghế có phủ áo ghế và cột nơ. - Có tối thiểu 1 bục phát biểu, 01 micro cổ ngỗng kèm bục phát biểu, 01 lẵng hoa cho bục phát biểu, đồng thời bố trí 02 lẵng hoa cho bàn đại biểu VIP. - Có bố trí bàn lễ tân để ban tổ chức tiếp đón đại biểu. - Cung cấp bảng tên mica đặt trên bàn đại biểu VIP, bao gồm thiết kế, in và lắp nội dung tên, chức danh đại biểu theo danh sách do Chủ đầu tư cung cấp; số lượng cụ thể sẽ được thông báo khi triển khai thực tế. - Có cung cấp bảng trắng, bút lông, bảng lật. - Có tối thiểu 2 micro không dây. - Cung cấp nước uống đóng chai dung tích tối thiểu 500 ml cho đại biểu tham dự; số lượng 02 chai/người/ngày. - Trang thiết bị và công cụ trình chiếu, gồm: + Có tối thiểu 01 Hệ thống màn hình trình chiếu: màn hình

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							LED. + Có tối thiểu 1 máy tính xách tay sử dụng cho trình chiếu. + Có tối thiểu 1 bút trình chiếu. - Phục vụ giải khát giữa giờ trong suốt thời gian thuê hội trường, trong đó: + 1 ngày phục vụ 2 buổi, gồm: buổi sáng và buổi chiều. - Thực đơn thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 2 loại trái cây, 2 loại bánh ngọt, 2 loại bánh mặn, 2 thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Số phần phục vụ trong 1 buổi là 17 phần, 1 người/phần.
6.2	Ăn trưa			Phần	22		- Ăn theo kiểu bàn tiệc (set menu), phục vụ tại bàn. - Có phòng riêng hoặc khu vực riêng đảm bảo không gian lịch sự, yên tĩnh. - Tiêu chuẩn thực đơn tối thiểu: + Khai vị: 3 món, gồm 1 món gỏi, 1 món mặn và 1 món súp. + 04 món chính, bảo đảm đa dạng nguyên liệu, bao gồm các nhóm: thịt bò, gia cầm, cá biển và

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							hải sản khác (như tôm, mực, nghêu, cua). + 01 món lẩu. + 01 món tráng miệng: trái cây/bánh/chè. + Nước uống: nước suối và nước ép trái cây/nước ngọt/nước trái cây, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. + Thực đơn thay đổi theo từng ngày. - Có phục vụ khăn giấy và khăn lạnh, bảo đảm đủ phục vụ cho toàn bộ đại biểu theo nhu cầu sử dụng thực tế, không giới hạn số lượng theo đầu người. - Thời gian phục vụ dự kiến: 02 ngày. - Số lượng người dự kiến/ngày: 11 người/ngày
6.3	Phòng ở			Đêm	34		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 02 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 17 người.
6.4	Bút bi			Cây	15		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
6.5	Sổ tay			Quyển	15		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/quyển.
6.6	Bìa nút			Cái	15		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
6.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	15		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.
7	Hội thảo 4: Tập huấn sử dụng dashboard Cảnh báo sớm Sốt xuất huyết cho hệ thống y tế dự phòng các tỉnh/thành phố khu vực phía Nam, gồm:	Tại thành phố Cần Thơ. Thuộc các khu vực trung tâm của thành phố	Tháng 9 hoặc tháng 10/2026				
7.1	Hội trường			Ngày	03	Tối thiểu 64 người	- Bàn ghế sẽ được bố trí theo kiểu lớp học. Bàn được phủ khăn, ghế có phủ áo ghế và cột nơ. - Có tối thiểu 1 bục phát biểu, 01 micro cổ ngỗng kèm bục phát biểu, 01 lẵng hoa cho bục phát biểu, đồng thời bố trí 02 lẵng hoa cho bàn đại biểu VIP.

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							- Có bố trí bàn lễ tân để ban tổ chức tiếp đón đại biểu. - Cung cấp bảng tên mica đặt trên bàn đại biểu VIP, bao gồm thiết kế, in và lắp nội dung tên, chức danh đại biểu theo danh sách do Chủ đầu tư cung cấp; số lượng cụ thể sẽ được thông báo khi triển khai thực tế. - Có cung cấp bảng trắng, bút lông, bảng lật. - Có tối thiểu 2 micro không dây. - Cung cấp nước uống đóng chai dung tích tối thiểu 500 ml cho đại biểu tham dự; số lượng 02 chai/người/ngày. - Trang thiết bị và công cụ trình chiếu, gồm: + Có tối thiểu 01 Hệ thống màn hình trình chiếu: có thể sử dụng màn hình LED hoặc màn chiếu kết hợp máy chiếu. + Có tối thiểu 1 máy tính xách tay sử dụng cho trình chiếu. + Có tối thiểu 1 bút trình chiếu. - Phục vụ giải khát giữa giờ trong suốt thời gian thuê hội trường, trong đó: + 1 ngày phục vụ 2 buổi, gồm:

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							buổi sáng và buổi chiều. - Thực đơn thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 2 loại trái cây, 2 loại bánh ngọt, 2 loại bánh mặn, 2 thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Số phần phục vụ trong 1 buổi là 64 phần, 1 người/phần.
7.2	Ăn trưa			Phần	60		- Ăn theo kiểu phục vụ tại bàn. - Thực đơn thay đổi theo ngày, 1 phần tối thiểu gồm: cơm trắng + 3 món mặn + 1 món rau củ xào + 1 xà lách/gỏi + 1 dưa món/rau luộc + 1 món canh/lẩu+ 1 tráng miệng. - Có phục vụ nước uống, khăn giấy hoặc khăn lạnh. - Số ngày phục vụ dự kiến: 03 ngày - Số lượng người dự kiến/ngày: 20 người/ngày.
7.3	Phòng ở			Đêm	186		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 03 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 62 người.
7.4	Bút bi			Cây	64		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh
7.5	Sổ tay			Quyển	64		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: tối thiểu 40 tờ/quyển.

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
7.6	Bìa nút			Cái	64		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
7.7	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	64		- Kích thước giấy A4 - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.
8	Hội thảo 5: Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm sau khi áp dụng các công cụ dự báo sốt xuất huyết, gồm:	Tại Thành phố Nha Trang, thuộc các khu vực trung tâm của thành phố	Tháng 11 hoặc tháng 12/2026				
8.1	Hội trường			Ngày	02	Tối thiểu 47 người	- Bàn ghế sẽ được bố trí theo kiểu lớp học. Bàn được phủ khăn, ghế có phủ áo ghế và cột nơ. - Có tối thiểu 1 bục phát biểu, 01 micro cổ ngỗng kèm bục phát biểu, 01 lẵng hoa cho bục phát biểu, đồng thời bố trí 02 lẵng hoa cho bàn đại biểu VIP. - Có bố trí bàn lễ tân để ban tổ chức tiếp đón đại biểu. - Cung cấp bảng tên mica đặt trên bàn đại biểu VIP, bao gồm thiết kế, in và lắp nội dung tên, chức danh đại biểu theo danh sách do Chủ đầu

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							tư cung cấp; số lượng cụ thể sẽ được thông báo khi triển khai thực tế. - Có cung cấp băng trắng, bút lông, băng lật. - Có tối thiểu 2 micro không dây. - Cung cấp nước uống đóng chai dung tích tối thiểu 500 ml cho đại biểu tham dự; số lượng 02 chai/người/ngày. - Trang thiết bị và công cụ trình chiếu, gồm: + Có tối thiểu 01 Hệ thống màn hình trình chiếu: màn hình LED. + Có tối thiểu 1 máy tính xách tay sử dụng cho trình chiếu. + Có tối thiểu 1 bút trình chiếu. - Phục vụ giải khát giữa giờ trong suốt thời gian thuê hội trường, trong đó: + 1 ngày phục vụ 2 buổi, gồm: buổi sáng và buổi chiều. - Thực đơn thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 2 loại trái cây, 2 loại bánh ngọt, 2 loại bánh mặn, 2 thức uống (trà, cà phê) và

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							các vật dụng đi kèm. - Số phần phục vụ trong 1 buổi là 47 phần, 1 người/phần.
8.2	Phòng ở			Đêm	94		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 02 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 47 người.
8.3	Bút bi			Cây	47		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh
8.4	Sổ tay			Quyển	47		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/1 quyển.
8.5	Bìa nút			Cái	47		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
8.6	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	47		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
9	Hội thảo, hội nghị trực tuyến và hội nghị nhằm giới thiệu Hệ thống Quan trắc tới các bên liên quan tại Việt Nam và Mạng lưới Pasteur khu vực Châu Á – Thái Bình Dương, gồm:	Tại thành phố Đà Nẵng, thuộc khu vực trung tâm của thành phố	Tháng 12/2026				
9.1	Hội trường			Ngày	03	Tối thiểu 48 người	- Bàn ghế sẽ được bố trí theo kiểu lớp học. Bàn được phủ khăn, ghế có phủ áo ghế và cột nơ. - Có tối thiểu 1 bục phát biểu, 01 micro cổ ngỗng kèm bục phát biểu, 01 lẵng hoa cho bục phát biểu, đồng thời bố trí 02 lẵng hoa cho bàn đại biểu VIP. - Có bố trí bàn lễ tân để ban tổ chức tiếp đón đại biểu. - Cung cấp bảng tên mica đặt trên bàn đại biểu, bao gồm thiết kế, in và lắp nội dung tên, chức danh đại biểu theo danh sách do Chủ đầu tư cung cấp; số lượng cụ thể sẽ được thông báo khi triển khai thực tế. - Có cung cấp bảng trắng, bút lông, bảng lật. - Có tối thiểu 2 micro không dây. - Cung cấp nước uống đóng chai dung tích tối thiểu 500 ml cho đại biểu tham dự; số lượng 01

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
							chai/người/ngày. - Trang thiết bị và công cụ trình chiếu, gồm: + Có tối thiểu 01 Hệ thống màn hình trình chiếu: có thể sử dụng màn hình LED hoặc màn chiếu kết hợp máy chiếu. + Có tối thiểu 1 máy tính xách tay sử dụng cho trình chiếu. + Có tối thiểu 1 bút trình chiếu. - Phục vụ giải khát giữa giờ trong suốt thời gian thuê hội trường, trong đó: + 1 ngày phục vụ 2 buổi, gồm: buổi sáng và buổi chiều. - Thực đơn thay đổi theo từng buổi. Định lượng tối thiểu cho 01 phần/người/buổi gồm: 1 loại trái cây, 1 loại bánh, 2 thức uống (trà, cà phê) và các vật dụng đi kèm. - Số phần phục vụ trong 1 buổi là 48 phần, 1 người/phần.
9.2	Phòng ở			Đêm	126		- Tiêu chuẩn 1 người/phòng. - Số lượng đêm lưu trú dự kiến/người: 03 đêm. - Số lượng người lưu trú dự kiến: 42 người.
9.3	Bút bi			Cây	48		- Bút bi 0.7 mm, mực màu xanh

STT	Nội dung	Địa điểm dự kiến tổ chức	Thời gian dự kiến tổ chức	ĐVT	Số lượng	Sức chứa	Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết
9.4	Sổ tay			Quyển	48		- Kích thước A5. - Số lượng tờ/quyển: Tối thiểu 40 tờ/quyển.
9.5	Bìa nút			Cái	48		- Kích thước: Khổ A4 hoặc khổ F. - Nhà thầu cung cấp theo yêu cầu của Chủ đầu tư trong quá trình triển khai.
9.6	Phô tô và đóng cuốn tài liệu			Bộ	48		- Kích thước giấy A4. - Photo trắng đen, hai mặt. - Trang bìa là giấy màu và định lượng tối thiểu 180 gsm, ruột là giấy trắng, định lượng tối thiểu 70 gsm. - Đóng cuốn cắt thành phẩm. - 60 tờ (2 mặt/tờ)/bộ.